Số đăng ký: 893110832324
Số phê duyệt của tờ hướng dẫn sử dụng: 607/QĐ-QLD_23/08/2024_208

TÀI LIỆU THÔNG TIN THUỐC
CHO NGƯỜI BỆNH/NGƯỜI ĐẠI DIỆN CỦA NGƯỜI BỆNH

DONCEF

Hoạt chất: Cefradin

CHỈ ĐỊNH

Cefradine 500 mg được dùng trong điều trị các bệnh nhiễm khuẩn đường hô hấp, tiết niệu, da và mô mềm, bao gồm:

- Nhiễm khuẩn đường hô hấp trên: Viêm xoang, viêm họng, viêm amidan, viêm thanh khí phế quản và viêm tai giữa.

- Nhiễm khuẩn đường hô hấp dưới: Viêm phế quản cấp và mạn tính, viêm thùy và phế quản phổi.

- Nhiễm khuẩn đường tiết niệu: Viêm bàng quang, viêm niệu đạo và viêm bể thận.

- Nhiễm khuẩn da và mô mềm: Chốc lở, áp xe, viêm mô tế bào, nhọt.

Cefradine 500 mg cũng được sử dụng trong dự phòng nhiễm khuẩn sau các phẫu thuật có nguy cơ nhiễm trùng cao và cho những bệnh nhân bị giảm sức đề kháng đối với vi khuẩn. Cefradine nên được dùng ngay trước khi phẫu thuật để đảm bảo có đủ nồng độ trị liệu trong mô tại thời điểm có khả năng xảy ra nhiễm khuẩn. Nên tiếp tục điều trị trong thời gian hậu phẫu.

Nên thực hiện thử nghiệm để xác định tác nhân gây bệnh và độ nhạy của vi khuẩn với cefradine. Tuy nhiên, liệu pháp điều trị có thể bắt đầu trước khi có kết quả thử độ nhạy.

LIỀU DÙNG VÀ CÁCH DÙNG

Cách dùng:

Cefradine dùng đường uống, có thể được dùng cùng hoặc không cùng với thức ăn.

Liều dùng:

Người lớn

Nhiễm khuẩn đường hô hấp, nhiễm khuẩn da và mô mềm: Liều thông thường là 250 mg hoặc 500 mg x 4 lần/ngày hoặc 500 mg hoặc 1g x 2 lần/ngày, tùy thuộc vào mức độ nghiêm trọng và vị trí nhiễm khuẩn.

Nhiễm khuẩn đường tiết niệu: Liều thông thường là 500 mg x 4 lần/ngày hoặc 1g x 2 lần/ngày. Có thể cần phải tăng liều đối với các trường hợp nhiễm khuẩn nặng hoặc mạn tính. Cần điều trị chuyên sâu kéo dài cho các biến chứng như viêm tuyến tiền liệt và viêm mào tinh hoàn.

Người cao tuổi

Sử dụng liều như người lớn. Tuy nhiên, bệnh nhân bị suy giảm chức năng gan hoặc thận nên được theo dõi vì có thể cần phải hiệu chỉnh liều.

Trẻ em

Liều thông thường là 25 - 50 mg/kg/ngày, chia đều thành 2 hoặc 4 lần/ngày. Đối với viêm tai giữa, khuyến cáo dùng liều 75 - 100 mg/kg/ngày chia đều mỗi 6 - 12 giờ/lần. Liều tối đa 4g/ngày.

Nhóm ngành hàng: Kháng sinh
Công ty Cổ phần Pymepharco - Nội dung tài liệu thông tin thuốc cho người bệnh/người đại diện của người bệnh được biên soạn tuân thủ theo Điều 13 của Thông tư 31/2025/TT-BYT.

Tất cả bệnh nhân không phân biệt tuổi tác và cân nặng:

Trong trường hợp nhiễm khuẩn nặng hoặc mạn tính, có thể dùng liều lên đến 1g x 4 lần/ngày. Nên tiếp tục dùng thuốc trong ít nhất 48 - 72 giờ sau khi bệnh nhân không còn triệu chứng hoặc đã có bằng chứng về việc loại bỏ vi khuẩn.

Đối với các bệnh nhiễm khuẩn do các chủng tan máu của Streptococci, nên điều trị tối thiểu 10 ngày để đề phòng nguy cơ sốt thấp khớp hoặc viêm cầu thận.

Trong điều trị nhiễm khuẩn đường tiết niệu mạn tính, cần đánh giá vi khuẩn học và lâm sàng thường xuyên, và có thể cần thiết trong vài tháng sau đó.

Trong trường hợp nhiễm khuẩn dai dẳng, có thể cần điều trị trong vài tuần. Không dùng liều nhỏ hơn liều chỉ định đã nêu ở trên.

Liều cho trẻ em không được vượt quá liều khuyến cáo của người lớn.

Liều dùng cho người suy thận:

Đối với bệnh nhân không thẩm phân máu: Liều dùng dựa trên độ thanh thải creatinine như bảng sau:

Độ thanh thải creatinine (ml/phút)	**Liều dùng**	**Khoảng thời gian**
> 20	500 mg	6 giờ
5 - 20	250 mg	6 giờ
< 5	250 mg	50 - 70 giờ

Điều chỉnh liều tùy thuộc vào mỗi cá nhân và tình trạng bệnh.

Đối với bệnh nhân thẩm phân máu mạn tính, ngắt quãng: 250 mg khi bắt đầu thẩm phân

Liều dùng	**Khoảng thời gian**
250 mg	6 - 12 giờ sau khi bắt đầu
250 mg	36 - 48 giờ sau khi bắt đầu
250 mg	Khi bắt đầu lần thẩm phân tiếp theo nếu > 30 giờ sau liều trước đó. Có thể cần điều chỉnh khoảng cách liều ở trẻ em.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH

Bệnh nhân quá mẫn với Cefradine hoặc với bất kỳ thành phần nào của thuốc.

NHỮNG VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý TRONG QUÁ TRÌNH SỬ DỤNG THUỐC

Thuốc này chỉ dùng theo đơn thuốc. Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng. Nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến bác sĩ hoặc dược sĩ. Để xa tầm tay trẻ em.